

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, như sau:

I. QUAN ĐIỂM

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và khả năng tiếp cận thông tin về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến là tiền đề quan trọng để phát triển Chính quyền số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; là nhiệm vụ cần tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm và phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương, trong từng bối cảnh cụ thể.

- Phát huy tối đa khả năng, ưu thế của các loại hình thông tin, thực hiện đa kênh, đa nền tảng trong tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến để người dân, doanh nghiệp biết, hiểu, tin và chuyển biến thành hành động.

- Đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến, trong đó chú trọng ứng dụng các công nghệ số để triển khai các hoạt động tuyên truyền chủ động, tự động, hiệu quả và bền vững.

- Chất lượng thông tin, chất lượng hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công và chất lượng dịch vụ là ba yếu tố quan trọng tạo nên hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến, tác động trực tiếp đến sự hài lòng của người sử dụng dịch vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cơ quan nhà nước nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc cung cấp và sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện nhanh tiến trình chuyển đổi số của tỉnh.

b) Mọi người dân đều được cung cấp thông tin, được hướng dẫn, hỗ trợ, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến để có khả năng tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến một cách thuận tiện, nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu cá thể hóa; đồng thời tích cực tham gia, phản hồi để cơ quan nhà nước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu năm 2025

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước hằng năm được truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đồng thời khuyến khích trực tiếp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính.

- 100% cổng/trang thông tin điện tử của các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh có chuyên mục, chuyên trang “Chuyển đổi số” để tuyên truyền, chia sẻ tin, bài về chuyển đổi số/dịch vụ công trực tuyến, đăng tải các tài liệu, video hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng đối với dịch vụ công trực tuyến.

- 100% hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền, phổ biến về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan báo chí xây dựng các chuyên trang hoặc chuyên mục hoặc các nội dung tuyên truyền, xây dựng, đăng tải, phát sóng hoặc xuất bản các sản phẩm truyền thông (in ấn/ nghe nhìn, sản phẩm truyền thông số) để truyền thông, tuyên truyền về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng số để tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân về dịch vụ công trực tuyến.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử để đăng nhập hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến tại khoản 1 phần II Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 07/02/2025 về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2025.

- 80% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

- 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% ý kiến đóng góp của người dân khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến được cơ quan nhà nước tiếp thu công khai để cải tiến chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- 100% cơ quan nhà nước, tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên tục cải tiến chất lượng để phục vụ người dân tốt nhất.
- 70% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- 100% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

III. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

Tập trung tuyên truyền, phổ biến những nội dung chủ yếu sau:

- Đường lối, chủ trương của Đảng, cơ chế chính sách, các văn bản pháp luật của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước các cấp về triển khai dịch vụ công trực tuyến.
- Vai trò, ý nghĩa và lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các quy trình, thời gian xử lý, cách thức truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cập nhật những tính năng mới, sự thay đổi về dịch vụ công trực tuyến để người dân và doanh nghiệp biết, tham gia.
- Các thông tin về các biện pháp bảo mật và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, các tiêu chuẩn, quy định về bảo vệ dữ liệu, quyền riêng tư, các hướng dẫn giải quyết sự cố thường gặp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Kinh nghiệm, giải pháp nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã triển khai thành công, có hiệu quả trong thực tiễn tại bộ, ngành, địa phương. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân triển khai dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong triển khai dịch vụ công trực tuyến.
- Các nội dung khác liên quan đến nâng cao nhận thức, chất lượng cung cấp, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội.

a) Thiết lập và phát triển các trang (tài khoản/kênh) trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến, kết nối đa kênh, đa nền tảng để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

b) Sản xuất nội dung tin, bài, ảnh, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), video, clip tạo xu thế,... về dịch vụ công trực tuyến để đăng, phát trên các trang mạng xã hội phổ biến, các kênh, nền tảng số khác nhau và trên phương tiện truyền thông đại chúng.

c) Xây dựng, thiết lập và duy trì hoạt động hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử và trên các trang mạng xã hội.

d) Sản xuất các chương trình, phóng sự, chương trình trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp trên hệ thống phát thanh, truyền hình.

đ) Chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai dịch vụ công trực tuyến giữa các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh; tổng hợp, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, giải pháp triển khai cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các hệ thống thông tin cơ sở

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp theo từng điểm cung cấp dịch vụ thông tin và truyền thông, dịch vụ mạng, gồm: Các điểm phủ sóng mạng không dây miễn phí, các điểm truy cập internet công cộng.

b) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp trên hệ thống truyền thanh cơ sở, trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

c) Tuyên truyền trực quan, sử dụng panô, áp phích, tranh bích họa, bảng tin, biển tấm lớn, đồ họa thông tin (infographic), các sản phẩm in ấn (tờ rơi, tờ gấp, danh mục (catalogue), chân đứng (standee), sách giới thiệu...), biểu trưng nhận diện, các thông tin, thông điệp tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến và hỗ trợ người dân tiếp cận, thực hiện đối với dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại các khu vực đông dân cư, các điểm phục vụ bưu chính công cộng, bộ phận một cửa các cấp.

3. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các phương thức khác

a) Tuyên truyền thông qua hình thức tin nhắn, thông báo với sự tham gia của các doanh nghiệp viễn thông, các mạng xã hội nhằm giới thiệu, gợi ý và hướng dẫn cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo nhu cầu.

b) Xây dựng và vận hành chuyên mục về dịch vụ công trực tuyến; cung cấp đầy đủ thông tin, công cụ và tài liệu đa dạng các đối tượng trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

c) Xây dựng các chiến dịch truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến với quy mô lớn,

đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức, trải rộng trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội; khuyến khích sự tham gia của người nổi tiếng, người có sức ảnh hưởng với công chúng, các công ty truyền thông, tạo ra sự lan tỏa rộng rãi trong xã hội.

d) Xây dựng, thiết lập các hệ thống kỹ thuật, công cụ ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến như:

- Trang bị các phương tiện, thiết bị, phần mềm phục vụ công tác tuyên truyền.
- Xây dựng hệ thống công nghệ truyền thông, tuyên truyền chủ động, tự động sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot) để hướng dẫn, hỗ trợ và giải đáp thắc mắc của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Xây dựng, triển khai tập trung, thống nhất ứng dụng (apps) thủ tục hành chính trên thiết bị di động để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.
- Xây dựng chức năng cho phép người dân, doanh nghiệp có thể hỏi đáp, trực tuyến, tham vấn, khảo sát trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.
- Xây dựng chức năng tra cứu thủ tục hành chính bảo đảm theo điểm đ khoản 1 Điều 5 Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, tính năng kỹ thuật của hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.
- Xây dựng chức năng hỗ trợ người dùng, bao gồm: hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; hỏi - đáp, khảo sát ý kiến người dùng; Thu thập, tổng hợp và công bố ý kiến phản hồi, đánh giá của người dân về dịch vụ công trực tuyến thông qua Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân (Nền tảng VNForm).
- Đôn đốc và giám sát việc xử lý của cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến về các ý kiến phản hồi, đánh giá của người dân.

đ) Hàng năm, tổ chức các đợt sự kiện, tháng cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến hiệu quả để tăng cường hiểu biết về dịch vụ công trực tuyến; kết hợp với tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm; chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực tuyên truyền bằng cách “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, hướng dẫn từng người sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

e) Tập trung, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia ngày 10/10 hằng năm. Tổ chức các cuộc thi, hội thi về tuyên truyền viên dịch vụ công trực tuyến giỏi trực tiếp hoặc trực tuyến để tìm kiếm các giải pháp, mô hình, hoạt động truyền thông, tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến sáng tạo, hiệu quả trong cộng đồng.

g) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả và thu hút được sự tham gia rộng rãi nhất của người dân, doanh nghiệp theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

4. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các cơ sở giáo dục

a) Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến lồng ghép vào môn tin học, hoạt động ngoại khóa phù hợp với lớp học, cấp học (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), bảo đảm:

- Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi.

- Hướng dẫn học sinh phổ biến cho người thân trong gia đình truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi cần.

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến nhận thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến dưới các hình thức trực quan, dễ hiểu, sinh động theo lứa tuổi.

b) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về dịch vụ công trực tuyến cho các nhóm đối tượng khác nhau là học sinh, sinh viên, học viên của các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên.

c) Tổ chức các cuộc thi thiết kế áp phích, thiết kế mô hình, các video đa phương tiện về dịch vụ công trực tuyến cho các đối tượng từ trung học cơ sở tới đại học.

5. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề hoặc lồng ghép vào các hội nghị, hội thảo do các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương chủ trì, phối hợp tổ chức để truyền thông cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của dịch vụ công trực tuyến.

b) Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia quản trị, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức.

c) Rà soát, nâng cấp, thiết kế, thiết kế lại giao diện, trải nghiệm người dùng của hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, ưu tiên các dịch vụ công thiết yếu, có nhiều người sử dụng. Đặc biệt chú trọng tới việc cung cấp thông tin hướng dẫn đơn giản, trực quan, dễ hiểu, dễ làm, giúp người dân có thể tự hiểu và tự thực hiện một cách dễ dàng, thuận tiện.

d) Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đầy đủ, đúng quy định;

Định kỳ rà soát, cập nhật, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan nhà nước để giảm việc người dân, doanh nghiệp phải cung cấp lại thông tin khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

đ) Định kỳ rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh bảo đảm hoạt động ổn định, triển khai đầy đủ quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

e) Thực hiện các khảo sát và đánh giá định kỳ bằng các công cụ kỹ thuật để đo lường sự hài lòng và nhu cầu của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

g) Đánh giá, giám sát định kỳ chất lượng kỹ thuật, hiệu quả hoạt động của các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh theo quy định.

h) Thông báo kết quả đánh giá Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Định hướng nội dung, hoạt động và xây dựng, biên tập các tài liệu tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến

a) Xây dựng và biên tập tài liệu tuyên truyền sử dụng chung cho các đối tượng và theo chủ đề, chuyên đề phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau. Chia sẻ rộng rãi để các cơ quan, đơn vị khác có thể khai thác, sử dụng chung.

Đối với đối tượng là người cao tuổi, người dân vùng sâu, vùng xa, nhóm yếu thế cần xây dựng cảm nang, video nhận thức cơ bản, hướng dẫn truy cập, sử dụng các dịch vụ công thiết yếu hoặc phát trên các kênh truyền thông xã hội, phương tiện truyền thông đại chúng và báo chí.

b) Duy trì, nâng cấp và đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống lưu trữ, chia sẻ và quảng bá các tài liệu tuyên truyền phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

c) Thiết lập mạng lưới cộng tác viên tham gia tiếp nhận thông tin, lắng nghe, phát hiện các ý kiến phản hồi, các vướng mắc khó khăn của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến để xây dựng các biện pháp thông tin, tuyên truyền hiệu quả.

d) Tiếp tục tổ chức thực hiện xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý và trả phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân qua Hệ thống Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị 1022 tỉnh Tiền Giang; qua ứng dụng TienGiangS.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp, xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các cấp

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch chuyển đổi số, Kế hoạch tuyên truyền hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai hiệu quả, thiết thực và đáp ứng yêu cầu tiến độ.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ định hướng, cung cấp thông tin, tư liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm a, b, c, d khoản 1; khoản 2; điểm c, d, e, g khoản 3; điểm a, b, e khoản 5; điểm a, d khoản 6 phần IV của Kế hoạch này để tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

d) Theo dõi, giám sát, kết quả triển khai và định kỳ báo cáo kết quả, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép trong báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TU và Kế hoạch số 370/KH-UBND định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm.

đ) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch này và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Triển khai thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; nhất là, rà soát, theo dõi kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Hướng dẫn và thông báo kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (tại điểm h khoản 5 thuộc phần IV Kế hoạch này).

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Chủ trì, triển khai các nhiệm vụ tại điểm d khoản 1; điểm a, b, d khoản 3; điểm c, d, đ, e, g khoản 5 thuộc phần IV của Kế hoạch này.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tại khoản 4 thuộc Phần IV Kế hoạch này.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

6. Sở Nội vụ

Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước.

7. Công an tỉnh

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hiệu quả và tiện ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công an trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung thông tin, tuyên truyền các dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Định hướng cho các cơ quan báo chí, đài truyền thanh cơ sở tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; thực hiện nhiệm vụ tại khoản 2 thuộc phần IV của Kế hoạch này.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, đề nghị Báo Ấp Bắc

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 và điểm b, c khoản 6 tại phần IV của Kế hoạch này.

b) Chủ động bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình về dịch vụ công trực tuyến thích hợp để thu hút được sự quan tâm theo dõi của nhiều đối tượng cần tuyên truyền.

c) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến trên các trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý.

d) Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Khoa học và Công nghệ phát động.

đ) Theo dõi, giám sát, kết quả triển khai và định kỳ báo cáo kết quả, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 25 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, TTPVHC&KSTTHC, TTTH&CB;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Ấp Bắc;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu